

Số: /2025/QĐ-UBND

Hoà Bình, ngày tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Hoà Bình

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 127/2018/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định về trách nhiệm Quản lý nhà nước về giáo dục;

Căn cứ Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về dạy thêm, học thêm;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 2144/TTr-SGDĐT ngày 13 tháng 6 năm 2025;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Hoà Bình.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Hoà Bình.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30 tháng 6 năm 2025.

2. Quyết định số 18/2013/QĐ-UBND ngày 23/8/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hoà Bình ban hành quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Hoà Bình, Quyết định số 06/2014/QĐ-UBND ngày 11/3/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hoà Bình về việc sửa đổi Điều 7 của Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Hoà Bình ban hành kèm theo Quyết định số 18/2013/QĐ-UBND ngày 23/8/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hoà Bình hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính, Bộ Tư pháp;
- Vụ pháp chế, Bộ Tài chính;
- Vụ Pháp chế, Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Chánh, các Phó Chánh VPUBND tỉnh;
- TT tin học và Công báo VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, NVK (NQV).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Toàn

QUY ĐỊNH

Về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Hoà Bình
(Ban hành kèm theo Quyết định số /2025/QĐ-UBND
ngày tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hoà Bình)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này quy định về dạy thêm, học thêm bao gồm: Tổ chức dạy thêm, học thêm, trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp, các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục và các cơ quan liên quan trong việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm; quản lý và sử dụng kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm; biểu mẫu thực hiện thủ tục hành chính trong dạy thêm, học thêm; công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Hoà Bình.

Những nội dung khác không quy định tại Quy định này được thực hiện theo thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về dạy thêm, học thêm và các văn bản khác có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục.
- Cơ sở giáo dục; tổ chức, cá nhân tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm.
- Người dạy thêm, người học thêm.
- Cá nhân, tổ chức có liên quan.

Điều 3. Nguyên tắc dạy thêm, học thêm

1. Thực hiện theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về dạy thêm, học thêm.

2. Đảm bảo các điều kiện về phòng học, bàn ghế, bảng viết, chiếu sáng theo quy định tại Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của liên Bộ trưởng Bộ Y tế và Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về công tác y tế trường học.

3. Đảm bảo các yêu cầu về phòng cháy, nổ tại Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ năm 2024 và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

4. Hoạt động dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường có thu tiền chỉ được thực hiện khi tổ chức hoặc cá nhân tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm (sau đây gọi chung là cơ sở dạy thêm) đáp ứng các yêu cầu tại quy định này.

Điều 4. Các trường hợp không được dạy thêm, tổ chức dạy thêm

Thực hiện theo Điều 4 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT.

**Chương II
TỔ CHỨC DẠY THÊM, HỌC THÊM****Điều 5. Dạy thêm, học thêm trong nhà trường**

Việc dạy thêm, học thêm trong nhà trường thực hiện theo Điều 5 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT.

(Mẫu đơn đăng ký học thêm của học sinh đối với dạy thêm, học thêm trong nhà trường theo phụ lục 01 kèm theo Quy định này).

Điều 6. Dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường

1. Cơ sở dạy thêm có thu tiền của học sinh phải thực hiện các yêu cầu sau:

a) Đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật.

b) Thông báo bằng văn bản đến Sở Giáo dục và Đào tạo/cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục tại địa phương, Hiệu trưởng trường học nơi có giáo viên đăng ký dạy thêm và công khai trên cổng thông tin điện tử hoặc niêm yết tại nơi cơ sở dạy thêm đặt trụ sở về các môn học được tổ chức dạy thêm; kế hoạch, thời lượng dạy thêm đối với từng môn học theo từng khối lớp; địa điểm, hình thức, thời gian tổ chức dạy thêm, học thêm; danh sách người dạy thêm và mức thu tiền học thêm trước khi tuyển sinh các lớp dạy thêm, học thêm theo Mẫu số 02 tại Phụ lục (kèm theo Quy định này) trước khi bắt đầu tổ chức lớp học 15 ngày, cập nhật khi có điều chỉnh và cập nhật định kỳ 6 tháng/lần.

c) Có chương trình, kế hoạch giáo dục dạy thêm, học thêm theo Điều 7, Quy định này.

d) Có địa điểm đảm bảo các điều kiện về phòng học, bàn ghế, bảng viết, ánh sáng, nước uống, nước sinh hoạt theo quy định; đảm bảo các quy định của pháp luật về an ninh, trật tự, an toàn xã hội, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ.

2. Người dạy thêm ngoài nhà trường phải bảo đảm có phẩm chất đạo đức tốt; có năng lực chuyên môn phù hợp với môn học tham gia dạy thêm.

3. Giáo viên đang dạy học tại các nhà trường tham gia dạy thêm ngoài nhà trường phải đảm bảo thời gian hành chính theo quy định, thực hiện đầy đủ khối lượng công việc, nhiệm vụ được giao tại đơn vị và cấp trên giao. Báo cáo với Hiệu trưởng hoặc Giám đốc hoặc người đứng đầu nhà trường (sau đây gọi chung là Hiệu trưởng) về môn học, địa điểm, hình thức, thời gian tham gia dạy thêm theo Mẫu số 03 tại Phụ lục (kèm theo Quy định này).

4. Mỗi lớp học thêm không quá 40 học sinh, thời gian dạy thêm không quá 2 tiếng/môn học/ngày; có thời gian nghỉ giữa buổi. Không tổ chức dạy thêm, học thêm vào các ngày nghỉ Lễ, Tết do Nhà nước quy định và các khung giờ từ 17 giờ đến 19 giờ; 11 giờ đến 13 giờ 30 phút; trước 7 giờ và sau 21 giờ 30 phút hằng ngày.

5. Tổng hợp, báo cáo tình hình dạy thêm, học thêm theo yêu cầu của cơ quan quản lý giáo dục tại địa phương.

Điều 7. Chương trình, kế hoạch dạy thêm, học thêm (đối với dạy thêm các môn văn hoá)

1. Cơ sở dạy thêm phải xây dựng chương trình, kế hoạch giáo dục dạy thêm, học thêm phù hợp với chương trình giáo dục do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành; tổ chức thực hiện theo chương trình, kế hoạch đã xây dựng.

2. Người dạy thêm phải có kế hoạch giáo dục, kế hoạch bài dạy/giáo án và tổ chức thực hiện theo kế hoạch đã xây dựng theo đúng quy định hiện hành.

3. Đối với cơ sở dạy thêm ngoài nhà trường trước khi hoạt động phải đăng ký với cơ quan quản lý giáo dục tại cấp cơ sở/Sở GD&ĐT về chương trình, kế hoạch giáo dục dạy thêm, học thêm. Thông báo lại với cơ quan quản lý giáo dục khi có sự điều chỉnh, thay đổi.

Điều 8. Kinh phí tổ chức dạy thêm, thu và quản lý tiền học thêm

1. Đối với dạy thêm, học thêm trong nhà trường

Các cơ sở giáo dục phổ thông công lập, cơ sở giáo dục thường xuyên công lập thực hiện chương trình giáo dục phổ thông sử dụng nguồn ngân sách nhà nước được giao và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật (nếu có) để tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường cho các đối tượng theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT, chi cho quản lý, giáo viên trực tiếp dạy thêm. Đối với trường chuyên thực hiện theo chính sách đặc thù cho trường chuyên biệt trong việc đảm bảo thời gian, nguồn kinh phí ôn luyện, phát hiện bồi dưỡng học sinh có năng khiếu từ lớp 10, lớp 11, lớp 12.

2. Đối với dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường

Mức thu tiền học thêm ngoài nhà trường do thỏa thuận giữa cha mẹ học sinh, học sinh với các cơ sở dạy thêm. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân có chế độ miễn, giảm tiền học thêm cho các đối tượng thuộc diện chính sách, có công, hộ nghèo, hộ cận nghèo, người dân tộc thiểu số.

3. Việc thu, quản lý, sử dụng tiền học thêm thực hiện theo quy định của pháp luật về tài chính, ngân sách, tài sản, kế toán, thuế và các quy định khác có liên quan.

Chương III

TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY THÊM, HỌC THÊM

Điều 9. Trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo

1. Là cơ quan đầu mối, chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương, cơ quan liên quan triển khai, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy định này và quy định tại Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT; chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn theo quy định.

2. Hướng dẫn, tổ chức thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm cho các nhà trường, các tổ chức và cá nhân liên quan thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn.

3. Tổ chức hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thanh tra, kiểm tra hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn quản lý; xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm.

4. Công khai danh sách cơ sở dạy thêm hợp pháp trên website của Sở Giáo dục và Đào tạo và cập nhật định kỳ 6 tháng/lần. Tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về những vấn đề liên quan đến dạy thêm, học thêm trên địa bàn để kịp thời xử lý.

5. Hằng năm phối hợp với Sở Tài chính với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí cho công tác dạy thêm, học thêm trong nhà trường cho các đối tượng học sinh theo Quy định; thẩm tra dự toán, quyết toán thu chi tại các cơ sở giáo dục trực thuộc có tổ chức dạy thêm, học thêm.

6. Chủ trì tổ chức tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm về quản lý dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, điều chỉnh, bổ sung quy định dạy thêm, học thêm cho phù hợp (nếu cần).

Điều 10. Trách nhiệm của Sở Tài chính

1. Sở Tài chính phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường cho các đối tượng học sinh theo Quy định.

2. Hướng dẫn cơ sở dạy thêm thực hiện các thủ tục đăng ký kinh doanh theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 6 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT và các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 11. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã, phường (gọi chung là UBND cơ sở)

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện việc quản lý dạy thêm, học thêm trên địa bàn.

2. Hướng dẫn, tổ chức thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm cho các nhà trường, các tổ chức và cá nhân liên quan thuộc phạm vi quản lý; phát hiện và kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền để thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm về dạy thêm, học thêm.

3. Thực hiện giám sát, kiểm tra việc tuân thủ quy định của pháp luật về giờ làm việc, giờ làm thêm và các quy định của pháp luật về an ninh, trật tự, an toàn, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ của các tổ chức cá nhân dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường trên địa bàn.

4. Hằng năm phối hợp với đơn vị quản lý tài chính trên địa bàn bố trí kinh phí cho công tác dạy thêm, học thêm trong nhà trường cho các đối tượng học sinh theo Quy định tại các cơ sở giáo dục trực thuộc.

5. Thông báo công khai nơi tiếp công dân tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp cơ sở và số điện thoại dùng cho việc tiếp nhận và xử lý các ý kiến phản ánh về dạy thêm, học thêm. Thiết lập kênh phản ánh ẩn danh để học sinh, phụ huynh có thể phản ánh về tình trạng dạy thêm, học thêm không đúng quy định.

6. Định kỳ, cuối năm học, tổng hợp báo cáo tình hình dạy thêm, học thêm, báo cáo đột xuất yêu cầu của cơ quan quản lý giáo dục.

Điều 12. Trách nhiệm của hiệu trưởng, người đứng đầu các cơ sở giáo dục (gọi chung là thủ trưởng các đơn vị)

1. Tổ chức việc dạy thêm, học thêm trong nhà trường theo quy định tại Quy định này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.
2. Cơ sở giáo dục có tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường thì Thủ trưởng đơn vị phải xây dựng kế hoạch giáo dục từ đầu năm học trước khi tổ chức dạy thêm, học thêm; xây dựng dự toán kinh phí dạy thêm, học thêm gửi cơ quan có thẩm quyền về quản lý trực tiếp tài chính để tham mưu bố trí kinh phí; đảm bảo các điều kiện quy định về hoạt động dạy thêm, học thêm và quyền lợi của người học thêm, người dạy thêm; quản lý, kiểm tra hoạt động dạy thêm trong nhà trường và phối hợp theo dõi, kiểm tra hoạt động dạy thêm ngoài nhà trường của cán bộ, giáo viên, nhân viên tại đơn vị; tổng hợp danh sách giáo viên của đơn vị có tham gia dạy thêm ngoài nhà trường để quản lý và báo cáo cơ quan quản lý cấp trên.
3. Chịu trách nhiệm trước cơ quan quản lý trực tiếp về chất lượng dạy thêm, học thêm trong nhà trường; việc quản lý, sử dụng kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường theo quy định.
4. Xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm.
5. Tiếp nhận và xử lý ý kiến, kiến nghị, nguyện vọng của học sinh và cha mẹ học sinh về việc dạy thêm, học thêm trước và trong quá trình tổ chức thực hiện.
6. Chịu sự thanh tra, kiểm tra của Sở Giáo dục và Đào tạo, Cơ quan quản lý theo phân cấp quản lý. Quản lý, lưu trữ và xuất trình đầy đủ các loại hồ sơ liên quan đến việc tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm khi được thanh tra, kiểm tra.
7. Định kỳ, cuối năm học, tổng hợp báo cáo tình hình dạy thêm, học thêm theo yêu cầu của cơ quan quản lý giáo dục và báo cáo đột xuất theo yêu cầu.

Điều 13. Trách nhiệm của cơ sở dạy thêm

1. Thực hiện các quy định về dạy thêm, học thêm tại Quy định này và các quy định khác của pháp luật có liên quan. Đăng ký kinh doanh và chịu trách nhiệm quản lý và bảo đảm chất lượng dạy thêm, học thêm; đảm bảo quyền lợi của người dạy thêm, người học thêm; quản lý, sử dụng tiền học thêm theo quy định.
2. Chịu sự thanh tra, kiểm tra của cơ quan thanh tra nhà nước, cơ quan quản lý giáo dục, cơ quan quản lý nhà nước các cấp trong việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm. Quản lý, lưu trữ và xuất trình đầy đủ các loại hồ sơ liên quan đến dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường khi được thanh tra, kiểm tra. Quản lý, lưu giữ hồ sơ tổ chức dạy thêm, học thêm theo quy định (hồ sơ chuyên môn, hồ sơ tài chính và các hồ sơ khác có liên quan).
3. Báo cáo, giải trình về việc thực hiện quy định tại Quy định này và các quy định của pháp luật có liên quan với các cơ quan chức năng khi được yêu cầu.
4. Tiếp nhận và xử lý ý kiến, kiến nghị, nguyện vọng của học sinh và cha mẹ học sinh về việc dạy thêm, học thêm trước và trong quá trình tổ chức thực hiện.

5. Cơ sở dạy thêm có trách nhiệm báo cáo cơ quan quản lý giáo dục nơi đặt cơ sở dạy thêm khi đi vào hoạt động hoặc kết thúc hoạt động và các nội dung khác khi có yêu cầu. Nếu tạm ngừng hoặc chấm dứt dạy thêm phải thông báo công khai cho người dạy thêm, người học thêm biết trước ít nhất 30 ngày. Hoàn trả các khoản tiền đã thu trước của người học thêm mà chưa tổ chức dạy thêm. Thanh toán đầy đủ kinh phí với người dạy thêm và các tổ chức, cá nhân liên quan.

6. Khuyến khích cơ sở dạy thêm ngoài nhà trường thực hiện việc miễn, giảm tiền học thêm cho con của gia đình chính sách, gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

Điều 14. Trách nhiệm của người dạy thêm

1. Thực hiện đúng các quy định về dạy thêm, học thêm của Quy định này.
2. Khuyến khích giáo viên dạy thêm trong nhà trường đáp ứng nguyện vọng học thêm của học sinh nhưng không thu tiền của học sinh, không sử dụng ngân sách nhà nước.

Chương IV

THANH TRA, KIỂM TRA VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 15. Thanh tra, kiểm tra

Thực hiện theo quy định tại Điều 15 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT.

Điều 16. Xử lý vi phạm

Thực hiện theo quy định tại Điều 16 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT.

PHỤ LỤC

(Ban hành kèm theo Quyết định số /2025/QĐ-UBND
ngày tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình)

Mẫu số 01. Mẫu đơn đăng ký học thêm của học sinh (đối với dạy thêm, học thêm trong nhà trường)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ HỌC THÊM

Kính gửi:

- Hiệu trưởng Trường

- Giáo viên chủ nhiệm lớp

Tên em là:.....

Học sinh lớp:..... (tên lớp đang học chính khóa tại nhà trường).

Em viết đơn này kính mong nhà trường cho phép em được đăng ký học thêm trong năm họccụ thể như sau:

1. Môn học đăng ký học thêm:..... (ghi tên môn học theo chương trình giáo dục), lớp (ghi khối lớp đăng ký học thêm).

2. Đối tượng đăng ký học thêm: (ghi một trong ba đối tượng: Kết quả học tập chưa đạt; Bồi dưỡng học sinh giỏi; cuối cấp ôn thi TS, ôn thi tốt nghiệp).

3. Nguyên vọng đăng ký giáo viên (nếu có)..... (ghi rõ họ và tên giáo viên) dạy thêm môn:..... (ghi tên môn học theo Chương trình giáo dục phổ thông; Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở, Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông).

Em xin trân trọng cảm ơn!

....., ngày tháng năm

Ý KIẾN CỦA CHA MẸ HỌC SINH

(Đối với người chưa thành niên)

NGƯỜI LÀM ĐƠN

(Ký và ghi rõ họ tên)

Mẫu số 02. Mẫu Công khai trên cổng thông tin điện tử hoặc niêm yết tại nơi cơ sở dạy thêm đặt trụ sở (đối với dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**CÔNG KHAI THÔNG TIN VỀ TUYỂN SINH CÁC KHÓA HỌC THÊM
NĂM**

..... (Tên cơ sở dạy thêm), địa chỉ: (ghi rõ địa chỉ cơ sở dạy thêm), điện thoại liên lạc: (ghi số điện thoại hotline của cơ sở dạy thêm) trân trọng công khai thông tin tuyển sinh các lớp học thêm năm ... của (Tên cơ sở dạy thêm) như sau:

1. Các môn học được tổ chức dạy thêm kèm theo thời lượng đối với từng môn học theo từng khối lớp:.....

(liệt kê các môn học theo Chương trình giáo dục phổ thông; Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở, Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông được tổ chức dạy thêm).

2. Địa điểm tổ chức các lớp học thêm:.....ghi rõ địa chỉ nơi cơ sở dạy thêm tổ chức dạy thêm, học thêm).

3. Hình thức tổ chức dạy thêm, học thêm: (ghi rõ hình thức tổ chức dạy thêm, học thêm).

4. Thời khóa biểu các lớp học thêm¹.

5. Danh sách người dạy thêm

| Stt | Họ và tên người dạy | Trình độ chuyên môn | Chuyên ngành đào tạo | Đơn vị công tác | Ghi chú |
|-----|---------------------|---------------------|----------------------|-----------------|---------|
| 1 | | | | | |
| 2 | | | | | |
| '.. | | | | | |

6. Mức thu tiền học thêm: (ghi rõ đơn giá và đơn vị tính).

¹ Kê bảng thời khóa biểu kèm theo tên người dạy thêm

**Mẫu số 03. Mẫu báo cáo của giáo viên đang dạy học tại cơ sở giáo dục
tham gia dạy thêm ngoài nhà trường**

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
(HOẶC CƠ SỞ QUẢN LÝ **GIÁO DỤC**)² **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
TRƯỜNG³ , ngày tháng năm 2025

Kính gửi: Hiệu trưởng Trường⁴

Họ và tên giáo viên:

Môn học được phân công dạy học (tên môn học được phân công dạy học)

Trân trọng báo cáo với Hiệu trưởng Trường⁵ về việc tham gia dạy
thêm ngoài nhà trường của tôi trong năm học⁶ như sau:

1. Môn học dạy thêm:.....
2. Thời gian dạy thêm:

| Lớp/khoá | Ngày trong tuần, khung giờ, thời điểm bắt đầu dạy thêm, kèm theo danh sách học sinh theo lớp dạy thêm (ghi rõ hs học lớp, trường nào?) |
|-----------------|---|
| | |
| | |

3. Hình thức dạy thêm:

.....

4. Địa điểm dạy thêm:

..... (ghi rõ địa chỉ, số
điện thoại của cơ sở dạy thêm).

Tôi xin chịu trách nhiệm hoàn toàn về những nội dung báo cáo nêu trên.

..... , ngày..... tháng..... năm.....

XÁC NHẬN CỦA CƠ SỞ GIÁO DỤC³

NGƯỜI BÁO CÁO⁷

(Ký và ghi rõ họ tên)

² Tên Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý trực tiếp cơ sở giáo dục nơi giáo viên báo cáo đang dạy học (đối với cấp trung học phổ thông), Tên cơ sở giáo dục quản lý trực tiếp cơ sở nơi giáo viên đang dạy học (đối với cấp trung học cơ sở)

³ Tên cơ sở giáo dục nơi giáo viên báo cáo đang dạy học

⁴ Tên cơ sở giáo dục nơi giáo viên báo cáo đang dạy học

⁵ Tên cơ sở giáo dục nơi giáo viên báo cáo đang dạy học

⁶ Ghi năm học giáo viên viết báo cáo

⁷ Tên giáo viên báo cáo